

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

- Bị đơn: Anh Phùng Xuân Đ, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phùng Xuân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phùng Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2010 và cháu Phùng Trung H, sinh ngày 08 tháng 6 năm 2014 cho đến khi cháu N, cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Phùng Xuân Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số: AA/2024/0001559, ngày 06/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Phùng Xuân Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- UBND phường H, TP.Yên Bái (GCNKH số 09, ngày 14/01/2010);
- Dương sự (02);
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải